

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10-7-2020

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Đỗ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2020/QĐXX-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Trung Ph, sinh năm 1984; ĐKKHKT: Số 01/14 Dư Hàng, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: 336 Templeside Cir, Calgary, AB, T1Y 3L9, Canada; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 5 đường Chợ Con, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Trung Ph trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Hồng Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B, thành phố Hải Phòng vào ngày 15/10/2008. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 10 năm và có 02 con chung. Từ giữa năm 2017, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ph sang Canada du học, trong suốt thời gian đó, anh Ph và chị Nh thường xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống xa cách nhau về mặt địa lý, không có sự chia sẻ dẫn đến bất đồng quan điểm, lối sống, không tin tưởng vào tình cảm của nhau. Mặc dù hai bên gia đình, bạn bè hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện, ngày càng rạn nứt. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Phú Hoàng Anh, sinh ngày 22/10/2008 và Nguyễn Nhật Phương Nhi, sinh ngày 10/5/2012, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án giao hai con chung cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, anh Ph và chị Nh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng Nh: Thống nhất với trình bày của anh Ph về việc kết hôn, quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung và tài sản chung. Chị cũng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Nguyên đơn anh Nguyễn Trung Ph vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Đơn của Nguyễn Trung Ph được xác nhận bởi Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Vancouver - Canada.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Nguyễn Trung Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Nh cùng có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc hôn nhân của anh chị, anh Ph hiện đang cư trú tại Canada, chị Nh có đăng ký hộ khẩu thường trú phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Trung Ph là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh Ph và chị Nh đều xác định đến nay tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét mục đích hôn nhân của anh Ph, chị Nh không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng, việc thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên

chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trung Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Nh.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Phú Hoàng Anh, sinh ngày 22/10/2008 và Nguyễn Nhật Phương Nhi, sinh ngày 10/5/2012, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án giao hai con chung cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Hai cháu có đơn có nguyện vọng được ở với bố. Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận này của anh Ph, chị Nh. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Trung Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Nh được ly hôn.

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Phú Hoàng Anh, sinh ngày 22/10/2008 và Nguyễn Nhật Phương Nhi, sinh ngày 10/5/2012 cho anh Nguyễn Trung Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Trung Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Nh tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Trung Ph phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, anh Ph được trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0008614 ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Ph đã nộp đủ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trung Ph được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ. Chị Nguyễn Thị Hồng Nh được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Trại Cau;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Biên

Đỗ Huy Hoàng

Lương Ngọc Dũng

